

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	<p>Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa. Địa chỉ: số 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Điện thoại: (0258) 32220220 Fax: (0258) 3823828 Mã số thuế: 4200601069 Số tài khoản: 114.000.022.257 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa</p>
E-ĐKC 1.3	<p>Nhà thầu: ___ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].</p>
E-ĐKC 1.11	<p>Địa điểm dự án: phòng Điều độ, Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa, địa chỉ: số 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa</p>
E-ĐKC 2.2 (i)	<p>Các tài liệu sau đây cũng là một phần của hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản hoàn thiện hợp đồng; - Các tài liệu, kỹ thuật liên quan.
E-ĐKC 4.1	<p>Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người nhận: Phòng Kế hoạch và Vật tư - Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa - Địa chỉ: số 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. - Điện thoại: (0258) 2220220 - Fax: (0258) 3823828
E-ĐKC 5.2	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 05% giá hợp đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Nhà thầu phải đảm bảo giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng này đối với mọi trường hợp. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: <ul style="list-style-type: none"> + Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành bảo lãnh hoặc ngày hợp đồng có hiệu lực (tùy điều kiện nào đến trước) cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Nhà thầu hoàn thành tất cả công việc của hợp đồng và Chủ đầu tư nhận được Bảo lãnh bảo hành. + Nếu Nhà thầu chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tại thời điểm 28 ngày trước ngày Bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực thì Nhà thầu phải gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị, hiệu lực phù hợp với quy định như trên và nộp cho Chủ đầu tư trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng tối thiểu 21 ngày. Nhà thầu phải tự thanh toán chi phí cho việc gia hạn này. - Trường hợp hàng hóa và dịch vụ được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng vẫn còn các tồn tại mà Nhà thầu phải khắc phục thì Nhà thầu phải gia hạn bảo lãnh thực hiện hợp đồng phù hợp với quy định

	<p>như trên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. <p>Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Thư bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp Nhà thầu là nhà thầu liên danh thì từng thành viên phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Chủ đầu tư, mức bảo đảm tương ứng với phần giá trị hợp đồng mà mỗi thành viên thực hiện. Nếu Liên danh có thỏa thuận nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng thì nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị 05% giá hợp đồng cho Chủ đầu tư và từng thành viên liên danh phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu đứng đầu liên danh tương ứng với giá trị hợp đồng do mình thực hiện. <p>-Tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng:</p> <p>Ngoài các trường hợp không được trả Bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu tại CDNT, các trường hợp sau nhà thầu sẽ bị tịch thu Bảo đảm thực hiện hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhà thầu từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực. + Nhà thầu vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng; + Nhà thầu thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng; + Nhà thầu không gia hạn bảo lãnh đúng hạn theo quy định của hợp đồng. + Chủ đầu tư có bằng chứng trong việc Nhà thầu sử dụng tiền thanh toán cho hợp đồng này sai mục đích. <p>Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì Chủ đầu tư có quyền tịch thu bảo lãnh.</p>
E-ĐKC 5.4	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Chủ đầu tư giải tỏa và trả lại cho nhà thầu không chậm hơn 28 ngày kể từ khi nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ của Hợp đồng, Dự án được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và Chủ đầu tư nhận được Bảo lãnh bảo hành từ nhà thầu.</p>
E-ĐKC 6.1	<p>Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng.</p>
E-ĐKC 7.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: 15 ngày.</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Nhà thầu có thời hạn 30 ngày (kể từ ngày Chủ đầu tư có văn bản gửi nhà thầu thông báo quyết định xử lý vi</p>

	<p>phạm, đơn phương chấm dứt hợp đồng) để thực hiện quyền phản đối, khiếu nại việc Chủ đầu tư xử lý vi phạm, đơn phương chấm dứt hợp đồng. Hết thời hạn này, nếu nhà thầu không có văn bản phản đối thì các quyết định xử lý vi phạm của Chủ đầu tư sẽ là căn cứ để đánh giá năng lực kinh nghiệm và uy tín nhà thầu trong các gói thầu tương tự, trừ trường hợp nội dung phản đối đã được tòa án hoặc trọng tài thụ lý giải quyết theo quy định pháp luật về tố tụng.</p>
E-ĐKC 9	<p>Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến độ giao hàng: trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. - Thông báo giao hàng: Trước 03 ngày kể từ ngày hàng về đến kho Chủ đầu tư, Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư các thông tin về hàng hóa, phương tiện vận chuyển và thời gian hàng đến kho để Chủ đầu tư chủ động thu xếp kho bãi và nhân lực tiếp nhận và kiểm tra hàng hóa. - Chứng từ giao hàng: Khi giao hàng, Nhà thầu phải cung cấp cho đại diện tiếp nhận hàng hóa của Chủ đầu tư các chứng từ sau đây theo mỗi hàng hóa được bàn giao, đồng thời ký Biên bản giao nhận và kiểm tra VTTB với đại diện Chủ đầu tư để làm cơ sở thanh toán hợp đồng: <ul style="list-style-type: none"> + 01 chính và 01 bản sao (có dấu sao y bản chính) hóa đơn tài chính của Nhà thầu mô tả hàng hóa, số lượng, đơn giá và tổng giá phát hành cho Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa. + 01 bản chính và 01 bản sao (có dấu sao y bản chính) Biên bản thí nghiệm xuất xưởng. + 01 bản chụp (có dấu sao y bản chính) Giấy chứng nhận chất lượng và số lượng của Nhà sản xuất. + 01 bản chụp (có dấu sao y bản chính) Giấy chứng nhận bảo hành của Nhà thầu hay Nhà sản xuất. + 01 bản chụp (có dấu sao y bản chính) chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho các hàng hóa có xuất xứ từ nước ngoài. + 01 bản chính catalogue và tài liệu hướng dẫn sử dụng, vận hành và bảo trì bảo dưỡng bằng tiếng Việt. + 01 bản chính Biên bản giao nhận hàng hóa với đại diện Chủ đầu tư. <p>Chủ đầu tư phải nhận được các thông tin và chứng từ nêu trên trước khi hàng hóa đến địa điểm quy định, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh có liên quan.</p>
E-ĐKC 11.1	Loại hợp đồng: trọn gói.
E-ĐKC 11.2	Giá hợp đồng: Cố định
E-ĐKC 12.3	Điều chỉnh thuế: Được phép.

	<p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
<p>E-ĐKC 13.1</p>	<p>Tạm ứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị tạm ứng: 30% giá trị hợp đồng. - Phương thức tạm ứng: Chủ đầu tư sẽ thực hiện tạm ứng cho Nhà thầu trong vòng 14 ngày kể từ ngày Nhà thầu xuất trình cho Chủ đầu tư đầy đủ các chứng từ sau: <ul style="list-style-type: none"> + 01 bản gốc và 01 bản sao (có dấu sao y bản chính) bảo lãnh thực hiện hợp đồng. + 02 bản chính Giấy đề nghị tạm ứng. + 01 bản gốc và 01 bản sao (có dấu sao y bản chính) Bảo lãnh tạm ứng là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang do một ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành theo mẫu quy định trong hợp đồng với giá trị tương ứng giá trị được tạm ứng nêu trên và có thời gian hiệu lực đến khi thu hồi hết tạm ứng. - Gia hạn bảo lãnh tạm ứng: Nếu Chủ đầu tư chưa thu hồi hết tạm ứng tại thời điểm 28 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực, Nhà thầu phải gia hạn hiệu lực của Bảo lãnh tạm ứng và nộp cho Chủ đầu tư tối thiểu 21 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực. Nếu Nhà thầu không giao nộp đúng hạn, Chủ đầu tư có quyền tịch thu toàn bộ giá trị Bảo lãnh tạm ứng. Mọi chi phí liên quan đến gia hạn, bổ sung giá trị, hiệu chỉnh Bảo lãnh tạm ứng do Nhà thầu chi trả. - Tịch thu bảo lãnh tạm ứng: <ul style="list-style-type: none"> + Chủ đầu tư có quyền tịch thu Bảo lãnh tạm ứng trong các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> + Chủ đầu tư có bằng chứng trong việc Nhà thầu sử dụng tiền tạm ứng sai mục đích; + Nhà thầu không gia hạn Bảo lãnh tạm ứng tại thời điểm 28 ngày trước khi Bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực mà Chủ đầu tư chưa thu hồi hết tạm ứng; + Nhà thầu không bổ sung khoản tiền tương ứng vào Bảo lãnh tạm ứng để đảm bảo giá trị Bảo lãnh tạm ứng theo quy định. + Chủ đầu tư có quyền khấu trừ hoặc tịch thu Bảo lãnh tạm ứng trong trường hợp Nhà thầu vi phạm các nghĩa vụ theo hợp đồng hoặc từ chối gia hạn bảo lãnh theo quy định. + Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong

	<p>liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì Chủ đầu tư có quyền tịch thu bảo lãnh.</p> <p>+ Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu Chủ đầu tư lựa chọn khấu trừ bất kỳ khoản tiền nào mà Nhà thầu có nghĩa vụ chi trả theo hợp đồng thì sau đó Nhà thầu có trách nhiệm phải bổ sung khoản tiền tương ứng vào Bảo lãnh tạm ứng để đảm bảo giá trị Bảo lãnh tạm ứng như quy định nếu không Chủ đầu tư có quyền tịch thu Bảo lãnh tạm ứng.</p> <p>Phương thức thu hồi tiền tạm ứng: Vốn tạm ứng sẽ được thu hồi hết khi giá trị thanh toán (bao gồm cả tạm ứng) đạt 80% giá trị hợp đồng. Trường hợp Nhà thầu không thực hiện hợp đồng, toàn bộ khoản tạm ứng sẽ được thu hồi thông qua Bảo lãnh tạm ứng của Ngân hàng đã phát hành cho Nhà thầu.</p>
<p>E-ĐKC 14.2</p>	<p>Phương thức thanh toán: Trong vòng 14 ngày kể từ ngày Nhà thầu hoàn tất thủ tục giao hàng và lắp đặt theo quy định tại Mục 9 ĐKCT, Chủ đầu tư nhận được hồ sơ thanh toán như dưới đây, Chủ đầu tư sẽ thanh toán bằng chuyển khoản cho Nhà thầu số tiền còn lại của hợp đồng sau khi đã trừ hết số tiền tạm ứng. Hồ sơ thanh toán gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + 02 bản chính văn bản đề nghị thanh toán; + 01 bản gốc Bảo đảm bảo hành như quy định tại Mục 23.3 ĐKCT; + 01 bản gốc và 02 bản sao (có dấu sao y bản chính) hóa đơn tài chính của Nhà thầu mô tả hàng hóa, số lượng, đơn giá và tổng giá phát hành cho Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa. + 01 bản chính và 01 bản sao (có dấu sao y bản chính) biên bản thí nghiệm xuất xưởng hàng hóa của Nhà sản xuất. + 01 bản chính và 01 bản sao (có dấu sao y bản chính) chứng nhận chất lượng và số lượng của Nhà sản xuất. + 01 bản chính và 01 bản sao (có dấu sao y bản chính) chứng nhận bảo hành của Nhà thầu hay Nhà sản xuất. + 01 bản chính Original hoặc Copy và 01 bản sao (có dấu sao y bản chính) chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho các hàng hóa có xuất xứ từ nước ngoài. + 02 bản chính và 01 bản sao (có dấu sao y bản chính) Biên bản giao nhận và kiểm tra VTTB theo mẫu trong Hợp đồng được ký giữa đại diện Nhà thầu và đại diện Chủ đầu tư. <p>Trong trường hợp giá trị thanh toán (bao gồm cả tạm ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành) đạt 80% giá trị hợp đồng thì Chủ đầu tư sẽ thu toàn bộ số tiền tạm ứng của hợp đồng.</p> <p>Trong trường hợp Nhà cung cấp là liên danh, mỗi thành viên của</p>

	liên danh sẽ phát hành hóa đơn và gửi chứng từ thanh toán trực tiếp cho Chủ đầu tư tương ứng với phạm vi công việc được giao trong hợp đồng. Việc thanh toán chỉ được thực hiện trực tiếp cho từng thành viên liên danh theo phạm vi công việc được giao trong hợp đồng.
E-ĐKC 15.2	Quyền khác: không áp dụng
E-ĐKC 18.2	Việc đóng gói, ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng: Nhà thầu phải đóng gói hàng hóa cung cấp phù hợp theo tiêu chuẩn đóng kiện bao bì xuất nhập khẩu quốc tế để tránh mọi dạng hư hỏng trong khi vận chuyển. Việc đóng gói phải bền vững, không bị phá vỡ khi phơi ở nơi nhiệt độ cao, nước muối và mưa trong khi vận chuyển, bốc xếp và lưu kho bãi. Kích thước và trọng lượng của kiện hàng phải tính toán phù hợp cho việc bốc xếp, vận chuyển.
E-ĐKC 19	Nội dung bảo hiểm: Nhà thầu tự chịu mọi chi phí liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa đến kho Chủ đầu tư kể cả bảo hiểm (nếu thấy cần thiết)
E-ĐKC 20.1	Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa được thực hiện như sau: Theo hợp đồng, Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng.
E-ĐKC 20.2	Các dịch vụ bao gồm: Không áp dụng.
E-ĐKC 21.1	<p>a) Kiểm tra giao nhận hàng: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày hàng đến kho Chủ đầu tư, đại diện hai bên sẽ tiến hành kiểm tra số lượng, chủng loại, tình trạng hàng hóa và lập Biên bản kiểm tra giao nhận chi tiết. Biên bản kiểm tra giao nhận hàng tại kho này làm cơ sở để thanh toán hợp đồng cũng như để khiếu nại Nhà thầu nếu có thiệt hại hay hàng hóa không đúng yêu cầu.</p> <p>b) Thí nghiệm kiểm tra: Vào bất cứ thời điểm nào trong quá trình thực hiện hợp đồng, Chủ đầu tư có quyền thuê một pháp nhân độc lập, đủ thẩm quyền để thí nghiệm kiểm tra xác suất mẫu các loại hàng hoá theo các thông số kỹ thuật mà Nhà thầu đã mô tả trong hồ sơ chào thầu của mình. Căn cứ vào biên bản thí nghiệm kiểm tra này, Chủ đầu tư sẽ đưa ra những quyết định công bằng và phù hợp với quyền lợi và nghĩa vụ của hai bên như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp kết quả thí nghiệm kiểm tra cho thấy các thông số kỹ thuật của hàng hoá đạt hoặc tốt hơn các thông số kỹ thuật đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư sẽ chịu toàn bộ chi phí liên quan đến việc thí nghiệm kiểm tra này. - Trường hợp kết quả thí nghiệm kiểm tra cho thấy bất kỳ thông số kỹ thuật của hàng hóa không đạt các thông số kỹ thuật yêu cầu thì Chủ

	đầu tư có quyền từ chối toàn bộ lô hàng, thông báo trả hàng, thu bảo đảm thực hiện hợp đồng và tiến hành thanh lý hợp đồng. Đồng thời Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí liên quan đến việc thí nghiệm kiểm tra này.
E-ĐKC 21.2	Việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được thực hiện tại: tỉnh Khánh Hòa.
E-ĐKC 22	<p>Hợp đồng này vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng và vừa áp dụng bồi thường thiệt hại.</p> <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu Nhà thầu không giao bất kỳ hoặc tất cả hàng hóa trong thời gian nêu trong Bảng giá, phạm vi cung cấp, thời gian và địa điểm giao hàng hoặc một thời hạn khác do Chủ đầu tư thống nhất, Chủ đầu tư sẽ trừ vào giá Hợp đồng, mà không làm ảnh hưởng đến việc sửa sai khác theo Hợp đồng, xem như phạt chậm trễ tiến độ giao hàng, với mức phạt là 2% giá trị hàng hoá giao trễ/tuần. - Mức phạt đối với vi phạm chậm trễ (gồm trễ giao hàng và trễ thực hiện dịch vụ) tối đa không quá 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm (trước thuế). Khi đạt mức tối đa, chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài các khoản phạt chậm tiến độ, Chủ đầu tư được quyền xem xét yêu cầu Nhà thầu bồi thường toàn bộ thiệt hại do việc vi phạm hợp đồng gây ra, bao gồm nhưng không giới hạn các vi phạm sau: giao hàng hóa không đảm bảo tiến độ và chất lượng hoặc không đúng theo quy định của hợp đồng... <ul style="list-style-type: none"> - Trừ trường hợp bất khả kháng (là những sự kiện hoặc trường hợp bất thường: <ul style="list-style-type: none"> + Nằm ngoài khả năng kiểm soát của một bên; + Bên đó không thể dự phòng một cách hợp lý trước khi ký kết hợp đồng; + Đã xảy ra mà bên đó không thể tránh được hoặc không khắc phục được một cách hợp lý, và + Thực tế không thể quy cho bên kia. - Nhà thầu cam kết miễn trừ trách nhiệm và bồi thường toàn bộ thiệt hại, chi phí phát sinh (nếu có) cho Chủ đầu tư trong trường hợp có khiếu nại của bên thứ ba về quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa do nhà thầu cung cấp.
E-ĐKC 23.3	<p>Yêu cầu về bảo hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn bảo hành: Toàn bộ hàng hóa của hợp đồng được bảo

hàng 24 tháng kể từ ngày hoàn thành giao hàng, lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng.

- Địa điểm để áp dụng bảo hành là: tỉnh Khánh Hòa.

- Phương thức bảo hành:

+ Khi kiểm tra, nghiệm thu hàng hóa cũng như trong quá trình lắp đặt, sử dụng các hàng hóa cung cấp trong hợp đồng, nếu có hàng hóa nào không phù hợp về mặt kỹ thuật cũng như chất lượng không đảm bảo thì Chủ đầu tư sẽ thông báo ngay cho Nhà thầu bằng văn bản các sai sót này.

+ Trong thời gian không quá 15 ngày sau khi nhận được các thông báo nói trên của Chủ đầu tư, Nhà thầu phải sửa chữa hoặc thay thế tất cả hàng hóa sai sót và mọi chi phí liên quan đều do Nhà thầu chịu. Trước khi tiến hành sửa chữa, Nhà thầu phải gửi kế hoạch và nguyên nhân để Chủ đầu tư phối hợp thực hiện.

+ Nếu sau khi đã được thông báo, Nhà thầu không sửa chữa sai sót trong khoảng thời gian quy định, Chủ đầu tư có thể tiến hành các bước cần thiết để thu lại số tiền tương ứng với các hàng hóa bị sai sót này từ Bảo đảm bảo hành của Nhà thầu. Đồng thời Chủ đầu tư sẽ tìm nguồn khác để mua các hàng hóa này và toàn bộ chi phí chênh lệch do Nhà thầu chịu theo cách khấu trừ từ tiền bảo đảm bảo hành và nhà thầu phải thanh toán bổ sung cho phần chi phí vượt quá số tiền trong bảo đảm bảo hành.

+ Việc thực hiện các nghĩa vụ bảo hành nói trên của Nhà thầu chỉ đối với các sai sót về mặt kỹ thuật hay hư hỏng mà nguyên nhân xác định được do lỗi của Nhà thầu hoặc Nhà sản xuất. Trong quá trình bảo hành, nếu có hàng hóa bị hư hỏng, kém chất lượng thì thời gian bảo hành được tính lại từ ngày đưa chi tiết cung cấp thay thế vào sử dụng với thời hạn bảo hành như qui định nêu tại khoản này.

- Bảo lãnh bảo hành:

+ Trong vòng 15 ngày kể từ ngày vật tư thiết bị/Công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng hoặc kể từ ngày nhà thầu hoàn thành giao hàng theo qui định của hợp đồng và được Chủ đầu tư chấp nhận để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bảo hành, Nhà thầu phải giao cho Chủ đầu tư Bảo lãnh bảo hành. Bảo lãnh này sẽ được giải tỏa trong vòng 28 ngày sau khi hết thời gian bảo hành và Nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ bảo hành, sửa chữa các sai sót theo yêu cầu. Bảo lãnh bảo hành mà Nhà thầu gửi Chủ đầu tư phải là Bảo lãnh không hủy ngang, vô điều kiện do một Ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và có giá trị bằng 05 phần trăm (%) Giá trị hợp đồng.

+ Hiệu lực của bảo lãnh bảo hành:

	<p>++ Bảo lãnh bảo hành có hiệu lực kể từ công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng hoặc kể từ ngày nhà thầu hoàn thành giao hàng theo qui định của hợp đồng đến hết 28 ngày sau ngày hết thời gian bảo hành. Trường hợp sửa chữa, thay thế Hàng hóa trong thời gian bảo hành, Bên bán phải gia hạn hiệu lực của Bảo lãnh bảo hành này tương ứng với thời gian bảo hành mới.</p> <p>++ Trường hợp sửa chữa hoặc thay thế Hàng hoá, giai đoạn bảo hành tương ứng của hàng hóa thiết bị đó sẽ được kéo dài thêm khoảng thời gian phù hợp quy định tại Yêu cầu về kỹ thuật và Phạm vi công việc và Tiến độ thực hiện hợp đồng kể từ ngày việc sửa chữa và thay thế đó được Bên A chấp nhận.</p> <p>++ Tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà Nhà thầu chưa khắc phục hoàn toàn các tồn tại nêu trên thì Nhà thầu phải gia hạn thời hạn bảo lãnh với toàn bộ giá trị của bảo lãnh bảo hành cho phù hợp với thời gian hai bên đã thống nhất khắc phục các tồn tại và nộp cho Chủ đầu tư trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo đảm bảo hành tối thiểu 21 ngày. Trong trường hợp tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà Nhà thầu không gia hạn bảo lãnh thì Chủ đầu tư có quyền tịch thu bảo lãnh bảo hành.</p> <p>- Yêu cầu khác:</p> <p>+ Nhà thầu cam kết Nhà thầu và Nhà sản xuất các thiết bị chính trong Hợp đồng này sẽ không đưa ra bất cứ sự ràng buộc, hạn chế nào trong việc cung cấp các dịch vụ tư vấn kỹ thuật, cung cấp vật tư thiết bị dự phòng/thay thế sau thời gian bảo hành của Hợp đồng. Cam kết này bao gồm nhưng không giới hạn tới các quy định cản trở sự tiếp cận của Chủ đầu tư tới các dịch vụ và vật tư thiết bị nêu trên nhằm nâng cao độ tin cậy vận hành của thiết bị, hệ thống.</p>
<p>E-ĐKC 23.5 E-ĐKC 23.6</p>	<p>Thời hạn sửa chữa, thay thế là: không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư.</p>
<p>E-ĐKC 27.7 (d)</p>	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu % giá trị giảm giá hợp đồng: Không áp dụng.</p>